

Số: 63/KH-SYT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp, đợt 1 năm 2020

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 09/2010/TT-BNV ngày 11 tháng 9 năm 2010 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược;

Căn cứ Thông tư số 30/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 19 tháng 8 năm 2015 Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công tác xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BNV ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Bộ Nội vụ quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành quy định phân cấp, phân công về quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1714/QĐ-UBND-HC ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2010/NĐ-CP của tỉnh Đồng Tháp năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 84/QĐ-SYT ngày 31 tháng 01 năm 2020 của Sở Y tế Đồng Tháp Về việc giao số người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế năm 2020.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp, đợt 1 năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng được những người có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao vào làm viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp.

2. Yêu cầu

- Tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao và yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm cần tuyển dụng; thực hiện đúng quy pháp luật về tuyển dụng viên chức.

- Việc tuyển dụng phải bảo đảm công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định pháp luật, lựa chọn được người có đủ trình độ chuyên môn theo yêu cầu, tiêu chuẩn của vị trí việc làm cần tuyển.

II. CĂN CỨ VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Căn cứ tuyển dụng

Căn cứ nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

- Bảo đảm công khai, minh bạch công bằng, khách quan và đúng pháp luật.

- Bảo đảm tính cạnh tranh.

- Tuyển chọn người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thực hiện đúng theo Quy chế xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ.

III. NỘI DUNG

Tổng số 17 cơ quan, đơn vị đăng ký tuyển dụng viên chức, đợt 1 năm 2020.
Cụ thể:

1. Tình hình sử dụng biên chế

- Tổng biên chế được giao: 4.136 biên chế.

- Đã sử dụng: 3.586 biên chế.

- Chưa sử dụng: 550 biên chế.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức

Nhu cầu tuyển dụng trong đợt này là 176 chỉ tiêu (*có phụ lục kèm theo*), trong đó:

a) Y sĩ: 40 chỉ tiêu, trong đó:

- Y sĩ đa khoa: 40

b) Dược sĩ: 03 chỉ tiêu, trong đó :

- Dược hạng IV (Cao đẳng): 03

c) Điều dưỡng: 77 chỉ tiêu, trong đó:

- Điều dưỡng hạng III (Đại học) : 03

- Điều dưỡng hạng IV (Cao đẳng): 74

d) Hộ sinh: 12 chỉ tiêu, trong đó :

- Hộ sinh hạng III (Đại học): 02

- Hộ sinh hạng IV (Cao đẳng): 10

e) Kỹ thuật y: 18 chỉ tiêu, trong đó:

- Kỹ thuật y hạng III: 08 chỉ tiêu.
 - + Cử nhân xét nghiệm: 05
 - + Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh Y học: 03
- Kỹ thuật y hạng IV: 10 chỉ tiêu.
 - + Cao đẳng Xét nghiệm: 02
 - + Cao đẳng Hình ảnh y học : 03
 - + Cao đẳng Vật lý trị liệu: 05

f) Y tế công cộng: 01 chỉ tiêu, trong đó:

- Cử nhân Y tế công cộng: 01

g) Kế toán viên: 09 chỉ tiêu, trong đó:

- Kế toán viên (đại học): 06
- Kế toán viên trung cấp: 03

h) Viên chức hành chính: 16 chỉ tiêu, trong đó:

- Cử nhân quản trị văn phòng hoặc Cử nhân hành chính: 01
- Cử nhân Công nghệ thông tin: 08
- Cử nhân Công tác xã hội: 01
- Cử nhân tâm lý: 02
- Cử nhân Khoa học môi trường: 02
- Đại học Văn thư lưu trữ: 01
- Trung cấp Văn thư lưu trữ: 01

3. Điều kiện người đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm.

4. Tiêu chuẩn về trình độ của người dự tuyển

a) Tiêu chuẩn chung về ngoại ngữ:

- **Đối với chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương:** Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương:** Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Tiêu chuẩn chung về tin học: Có trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học trình độ A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) đang thực hiện trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 có hiệu lực.

c) Tiêu chuẩn về chuyên môn:

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Y sĩ (hạng IV), Mã số: V.08.03.07:** Có bằng tốt nghiệp Y sĩ đa khoa.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng (hạng III), Mã số: V.08.05.12:** Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điều dưỡng.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng (hạng IV), Mã số: V.08.05.13:** Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành điều dưỡng.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Hộ sinh (hạng III), Mã số: V.08.06.15:** Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành hộ sinh.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Hộ sinh (hạng IV), Mã số: V.08.06.16:** Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành hộ sinh.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y (hạng III), Mã số: V.08.07.18:** Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn việc làm cần tuyển.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y (hạng IV), Mã số: V.08.07.19:** Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn việc làm cần tuyển.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Dược sĩ (hạng IV), Mã số: V.08.08.23:** Có bằng tốt nghiệp cao đẳng dược trở lên.

Tất cả những người đăng ký dự tuyển viên chức ngành y theo từng vị trí cần tuyển nêu trên phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định tại khoản 6, Điều 25 Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 23 tháng 11 năm 2009.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Công tác xã hội viên (hạng III), Mã số: V.09.04.02:** Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các chuyên ngành công tác xã hội, xã hội học, tâm lý học, giáo dục đặc biệt hoặc các chuyên ngành khoa học xã hội phù hợp với nhiệm vụ công tác xã hội. Trường hợp tốt nghiệp đại học chuyên ngành khoa học xã hội khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội theo chương trình do Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội ban hành;

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Y tế công cộng (hạng III), Mã số: V.08.04.10:** Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành y tế công cộng.

- **Đối với Kế toán viên, Mã số: 06.031:** Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kế toán trở lên.

- **Đối với Kế toán viên trung cấp, Mã số: 06.032:** Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành kế toán trở lên.

- **Đối với Văn thư trung cấp, Mã số: 02.008:** Có bằng tốt nghiệp trung cấp Văn thư – Lưu trữ trở lên.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Quản trị viên hệ thống hạng III, Mã số: V11.06.14:** Có bằng tốt nghiệp đại học công nghệ thông tin trở lên.

- **Đối với chức danh nghề nghiệp Kỹ sư hạng III, Mã số: V.05.02.07:** Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành khoa học môi trường.

- **Viên chức hành chính, Mã số: 01.003:** Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí cần tuyển.

5. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (*theo mẫu*) ban hành kèm theo Kế hoạch này;

b) 02 (*hai*) ảnh cỡ 4 x 6 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

Hồ sơ dự tuyển được niêm yết tại trụ sở làm việc và Trang thông tin điện tử của Sở Y tế.

Hồ sơ đăng ký của người dự tuyển được đựng vào một bì đựng riêng theo quy định hiện hành (do đơn vị tuyển dụng chuẩn bị và phát hành).

7. Hình thức và nội dung tuyển dụng

a) Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

b) Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- Xét tuyển vòng 1:

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Xét tuyển vòng 2:

+ Xét tuyển thông qua hình thức phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Nội dung phỏng vấn tập trung các lĩnh vực sau: Quy định pháp luật về viên chức, quy định pháp luật về Ngành Y tế và quy định pháp luật về chuyên ngành liên quan đến vị trí người dự tuyển viên chức (số lượng là 02 câu hỏi phỏng vấn, mỗi câu là 50 điểm).

+ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

+ Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi phỏng vấn của mỗi thí sinh là 30 phút.

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

8. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2.

9. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi vòng 2 theo quy định.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

10. Thông báo kết quả tuyển dụng

Chậm nhất là 10 ngày sau ngày nhận được báo cáo kết quả vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng, Sở Y tế niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến người trúng tuyển tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký (theo Khoản 9, Điều 2, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Trong quá trình tổ chức kỳ xét tuyển, trường hợp có đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thì Hội đồng xét tuyển phải xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo (theo Khoản 1, Điều 7 của Quy chế xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ).

b) Trường hợp có đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về kỳ xét tuyển sau khi Hội đồng xét tuyển đã giải thể thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo (theo Khoản 2, Điều 7 của Quy chế xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ).

12. Công nhận kết quả xét tuyển

a) Sau khi thực hiện các quy định nêu trên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức

để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ dự tuyển theo quy định và ký hợp đồng làm việc (theo Khoản 9, Điều 2, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức.

Trường hợp có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo (theo Khoản 9, Điều 2, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

c) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liên kế so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định hoặc trong trường hợp cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới trong cùng năm tuyển dụng đối với vị trí có yêu cầu về chuyên ngành đào tạo giống như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký trong năm tuyển dụng.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liên kế mà bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo quy định (theo Khoản 9, Điều 2, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển

- Trong 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng (không kể ngày thứ Bảy, chủ nhật).

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.

2. Thời gian và địa điểm tổ chức xét tuyển (sẽ thông báo sau)

- Dự kiến tổ chức phỏng vấn vào khoảng tháng 8/2020.

- Địa điểm tổ chức phỏng vấn: Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp.

3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban Kiểm tra sát hạch

a) Hội đồng tuyển dụng

Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng tuyển viên chức có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Y tế
- Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Y tế;
- Các ủy viên khác là những người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí tuyển dụng.

b) Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, kết luận theo đa số và có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

- Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch để thực hiện phỏng vấn tại vòng 2;
- Tổ chức thu phí dự tuyển và sử dụng phí dự tuyển theo quy định;
- Tổ chức chấm điểm phỏng vấn; kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển khi xét tuyển;
- Báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức kết quả xét tuyển để xem xét, quyết định công nhận kết quả xét tuyển;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển.

4. Lệ phí xét tuyển

- Áp dụng mức thu theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
- Trường hợp không cân đối được các khoản thu, chi để thực hiện công tác tuyển dụng lấy từ nguồn kinh phí của Sở Y tế.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phòng Tổ chức cán bộ

- Tham mưu, giúp Hội đồng tuyển dụng viên chức Ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp, đợt 1 năm 2020 về tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng khi được cấp thẩm quyền phê duyệt; có trách nhiệm thông báo tuyển dụng, hồ sơ đăng ký dự tuyển và tuyển dụng, lịch thời gian xét tuyển.
- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tham mưu Giám đốc Sở chọn những người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng tham gia ủy viên Hội đồng tuyển dụng.

2. Văn phòng Sở

- Dự trù kinh phí, điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ tốt cho việc tuyển dụng viên chức theo kế hoạch này.

- Phối hợp phòng Tổ chức cán bộ thông báo tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng và Website của Sở Y tế.

3. Thanh tra Sở

Có trách nhiệm giám sát việc thực hiện kế hoạch này.

4. Cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

Phối hợp với Phòng Tổ chức cán bộ cử những người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng tham gia Ủy viên Hội đồng tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Y tế tỉnh Đồng Tháp, đợt 1 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- GD và Các PGD sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT.

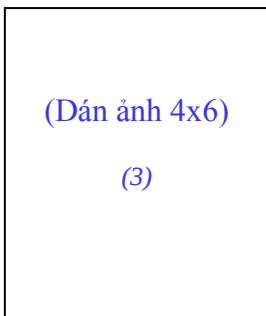
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Lâm Thái Thuận

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
(Kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP
ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:.....		Nam ☐	Nữ ☐
Dân tộc:..... Tôn giáo:.....			
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:.....		Ngày cấp:	Nơi cấp:.....
Số điện thoại di động để báo tin:.....		Email:.....	
Quê quán:.....			
Hộ khẩu thường trú:.....			
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....			
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg			
Thành phần bản thân hiện nay:.....			
Trình độ văn hóa:.....			
Trình độ chuyên môn:Loại hình đào tạo:.....			

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.